

Bản án số: 09/2018/DS-ST
Ngày: 02-3-2018
V/v tranh chấp hợp đồng vay

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TRÀ VINH

-Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Diệp Hồng Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

-Ông Dương Văn Đến

-Ông Vương Hoàng Phúc

-Thư ký phiên tòa: Bà Sơn Thị Hồng Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông Võ Trung Dương, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 386/2017/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng vay, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:14/2018/QĐXX-ST, ngày 08 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1956

Địa chỉ: Ấp H, xã Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn H, ông Trầm Phú L, sinh năm 1992 (theo Văn bản ủy quyền ngày 02/01/2018).

Địa chỉ: ấp C, xã P, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

2. Bị đơn: Ông Ôn Tân P, sinh năm 1969

Địa chỉ: ấp C, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Lâm Thị Tú, sinh năm 1970 (có đơn xin giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16/11/2017 và lời khai tại tòa ông Trầm Phú L người đại diện cho nguyên đơn trình bày: Vào ngày 30/6/2015 ông Ôn Tấn P có thỏa thuận vay của ông Nguyễn Văn H số tiền là 40.000.000 đồng lãi suất 0%/tháng, thời hạn vay là 06 tháng, bà Lâm Thị Tú là người bảo lãnh. Khi đến hạn đáo nợ ông Phú cố tình không chịu trả nợ cho ông Hà. Nay ông Lợi yêu cầu ông Phú phải có trách nhiệm thanh toán nợ cho ông Hà số tiền 40.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi, ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Quan điểm của Kiểm sát viên về tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa:

Qua kiểm sát từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xác định đúng quan hệ tranh chấp, đúng tư cách pháp lý người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, cấp tổng đạt các Văn bản tố tụng và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát đúng quy định.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa.

Tại phiên tòa Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Việc tuân theo pháp luật của đương sự và người tham gia tố tụng.

Đối với nguyên đơn chấp hành đúng quy định pháp luật. Riêng bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không thực hiện nghĩa vụ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai tại tòa của nguyên đơn, biên nhận nợ 30/6/2015 và lời khai xác nhận nợ ngày 24 tháng 01 năm 2018 của bị đơn.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Ôn Tấn P phải có trách nhiệm thanh toán nợ cho ông Nguyễn Văn H số tiền 40.000.000 đồng và chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

Tại phiên tòa ông Trầm Phú L vẫn giữ nguyên yêu cầu, không có thay đổi bổ sung, sửa chữa gì thêm.

Về tố tụng: Ông Ôn Tấn P vắng mặt tại phiên tòa, bà Lâm Thị Tú có đơn xin giải quyết vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố Tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Vụ án tranh chấp hợp đồng vay, căn cứ khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Nhận thấy, theo lời khai ông Lợi, ngày 30/6/2015 ông Phú có thỏa thuận vay của ông Nguyễn Văn H số tiền là 40.000.000 đồng, lãi suất 0%/tháng, thời hạn vay 6 tháng, có làm biên nhận nợ. Sau khi vay ông Phú không có thanh toán nợ cho ông Hà, hiện ông Phú còn nợ ông Hà số tiền 40.000.000 đồng.

Tại phiên tòa ông Lợi yêu cầu ông Phú phải có trách nhiệm thanh toán nợ cho ông Hà số tiền 40.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Đối với ông Ôn Tấn P là bị đơn mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng ông Phú cố tình vắng mặt không rõ lý do, như vậy mặc nhiên ông Phú đã chấp nhận số nợ trên.

Xét yêu cầu của ông Trầm Phú L, yêu cầu ông Ôn Tấn P thanh toán nợ cho ông Nguyễn Văn H là có cơ sở chấp nhận.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, biên nhận nợ ngày 30 tháng 6 năm 2015 và lời khai xác nhận nợ ngày 24 tháng 01 năm 2018 của ông Phú.

Căn cứ Điều 290, 471, 474, Bộ luật Dân sự năm 2005.

Chấp nhận đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn H.

Buộc ông Ôn Tấn P phải có trách nhiệm thanh toán nợ cho ông Nguyễn Văn H số tiền 40.000.000 đồng.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nội dung vụ án, có căn cứ chấp nhận.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Ôn Tấn P phải nộp 2.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng các 290, 471, 474 Bộ luật Dân sự năm 2005

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn H.

Tuyên xử: Buộc ông Ôn Tấn P phải có trách nhiệm thanh toán nợ vay cho ông Nguyễn Văn H số tiền 40.000.000 đồng.

Về án phí: Ông Ôn Tấn P phải nộp 2.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Văn H được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số: 0013684, ngày 28 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Án sơ thẩm xét xử công khai, báo cho ông Nguyễn Văn H biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Ôn Tấn P và bà Lâm Thị Tú vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi cư trú, để xin Tòa án cấp trên xét xử lại phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật

Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

DIỆP HỒNG TÂN